

Số: /BC-SNN

Bình Định, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024, phương hướng và nhiệm vụ năm 2025

Kính gửi: Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới Trung ương

Thực hiện chế độ báo cáo Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới định kỳ hàng năm theo quy định tại Thông tư 05/2022-BNNPTNT ngày 25/07/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định kính báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2024, phương hướng và nhiệm vụ năm 2025 như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả ban hành văn bản triển khai thực hiện Chương trình theo các quy định và hướng dẫn của Trung ương; cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã tăng cường công tác chỉ đạo thường xuyên, liên tục và quyết liệt trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Trong năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản¹ chỉ đạo điều hành, tăng cường việc thực hiện và giải ngân vốn các CTMTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Các ý kiến kết luận² của Trưởng Ban Chỉ đạo tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện và thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

¹ Văn bản số 81/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 29/05/2024, số 04/BCĐCTMTQG ngày 10/09/2024, 3199/QĐ-UBND ngày 10/09/2024; số 7845/UBND-TH ngày 05/10/2024; số 7534/UBND-TH ngày 26/09/2024; 7478/UBND-TH - 24/09/2024; số 7169/UBND-TH ngày 13/09/2024, số 6477/UBND-TH ngày 21/08/2024; 6488/UBND-TH ngày 21/08/2024; số 6477/UBND-TH ngày 21/08/2024; số 5752/UBND-TH ngày 30/07/2024; số 2862/UBND-TH ngày 18/04/2024; Số 2281/UBND-TH ngày 28/03/2024; số 2140/UBND-TH ngày 22/03/2024; Số 1541/UBND-TH ngày 06/03/2024; số 1150/UBND-TH ngày 20/02/2024.

² Thông báo Kết luận số 62/TB-UBND ngày 07/02/2024; 95/TB-UBND ngày 14/03/2024; 121/TB-UBND ngày 27/03/2024; 122/TB-UBND ngày 28/03/2024; 140/TB-UBND ngày 08/04/2024; 175/TB-UBND ngày 04/05/2024; 189/TB-UBND ngày 10/05/2024; 234/TB-UBND ngày 12/06/2024; 263/TB-UBND ngày 28/06/2024; 311/TB-UBND ngày 07/08/2024; 358/TB-UBND ngày 13/09/2024; 408/TB-UBND ngày 07/10/2024; 426/TB-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh.

Bên cạnh đó, các sở, ngành liên quan trên địa bàn cũng đã ban hành các văn bản hướng dẫn để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Như vậy, việc ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, văn bản hướng dẫn cũng như các cơ chế, chính sách hỗ trợ triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh là cơ sở pháp lý, điều kiện rất quan trọng để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình trong thời gian qua. Các quy định, hướng dẫn về nội dung, đối tượng, phạm vi, mức hỗ trợ làm cơ sở để các ngành, các cấp ở địa phương áp dụng, triển khai thực hiện đảm bảo đúng pháp luật hiện hành của Nhà nước. Cơ chế quản lý, điều hành chung được thống nhất từ Trung ương đến địa phương tạo hành lang thông suốt trong quá trình triển khai thực hiện ở cấp cơ sở, đem lại hiệu quả cao nhất trong triển khai thực hiện Chương trình.

(Chi tiết thống kê văn bản tại phụ lục I đính kèm theo văn bản này)

2. Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động

2.1. Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình thực hiện Chương trình trên địa bàn

Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Chương trình được các cấp, các ngành quan tâm với nhiều hình thức đa dạng như: Thông qua hệ thống phát thanh, truyền hình, báo chí, mạng xã hội... Qua đó phát huy tốt hiệu quả trong tuyên truyền, vận động tham gia Chương trình góp phần tạo sức lan tỏa sâu rộng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Đồng thời, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh đã phối hợp với Đài Phát thanh- Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định, Báo Nông nghiệp Việt Nam, Bản tin sản xuất thị trường nông lâm thủy sản, cổng thông tin điện tử xây dựng nông thôn mới của tỉnh... để tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, phản ánh tình hình triển khai thực hiện tại các địa phương, tâm tư nguyện vọng của người dân, biểu dương các mô hình tiêu biểu, các cá nhân, tập thể điển hình trong xây dựng nông thôn mới.

Mặt khác cùng với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội khác của tỉnh và các sở, ban, ngành đã chủ động phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền gắn với các nội dung chuyên đề phù hợp với từng địa phương, đối tượng, từng tiêu chí phụ trách; tập trung nêu cao vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, góp phần vận động nhân dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua.

Trong năm 2024, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới đã tổ chức 03 lớp tập huấn cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp huyện, xã, thôn cho các địa phương với những nội dung cơ bản theo Chương trình khung của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành, tổ chức 01 chuyên học tập, trao đổi kinh nghiệm về xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao tại tỉnh Nam Định và Hưng Yên.

Như vậy, trên phương diện truyền thông với các hoạt động tuyên truyền vận động đã góp phần nâng cao nhận thức, tạo ra sự đồng thuận mạnh mẽ của toàn xã hội, sự quan tâm, tích cực hưởng ứng của người dân trong quá trình triển khai Chương trình hướng đến thành công của Chương trình giai đoạn 2021 – 2025.

2.2. Kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

Công tác triển khai Phong trào thi đua diễn ra sôi nổi và nhận được hưởng ứng của cả hệ thống chính trị và toàn dân trên khắp địa bàn tỉnh. Phong trào thi đua “Tỉnh Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới” đã trở thành phong trào trọng tâm, nòng cốt trong các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh và thực sự đi vào cuộc sống, có sức lan tỏa sâu rộng, huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị, sự vào cuộc của các cấp, các ngành, cùng với sự hưởng ứng tích cực của đông đảo người dân đã chung tay, góp sức xây dựng nông thôn mới. Phong trào thi đua tiếp tục đạt những kết quả bước đầu góp phần hoàn thành thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Đến nay, các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong toàn tỉnh đã có những hoạt động thiết thực góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của địa phương trong 6 tháng đầu năm 2024 tạo tiền đề hoàn thành tốt nhiệm vụ, mục tiêu trong các tháng còn lại của năm. Điển hình như:

Hội Nông dân tỉnh đã phát huy vai trò trung tâm của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới. các cấp Hội tích cực vận động hội viên, nông dân tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024: Tham gia đóng góp ngày công, kinh phí, hiến đất mở đường, xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn”; đóng góp kinh phí, ngày công lao động giúp đỡ các hộ nông dân gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh; duy trì nâng cao chất lượng các tiêu chí bền vững để xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu,... Để góp phần nâng cao thu nhập và đời sống cho nông dân, đơn vị này đã tổ chức các lớp tập huấn thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư cho khoảng 900 cán bộ, hội viên nông dân là người dân tộc thiểu số và miền núi tại 05 huyện miền núi, trung du của tỉnh

Hoặc là Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã tổ chức lồng ghép tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho hội viên, phụ nữ và người dân.

Văn Phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh phối hợp Ban Thi đua - khen thưởng thuộc Sở Nội vụ; phòng Tổ chức - Cán bộ Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức họp xét hồ sơ khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” ngành Nông nghiệp và PTNT tại Bình Định. Đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng trình Bộ Nông nghiệp và PTNT đúng thời gian quy định.

Như vậy, sự phối hợp chặt chẽ của UBND các huyện, thị xã, thành phố với các sở, ban, ngành, và các tổ chức chính trị - xã hội khác trên toàn tỉnh trong việc xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu phù hợp với

từng địa bàn và đối tượng dân cư, đã huy động mọi nguồn lực tích cực tham gia, đóng góp trí tuệ, công sức, phát huy nội lực, tăng cường đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa trong xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, lắng nghe, tập hợp ý kiến nhân dân; tuyên truyền, vận động củng cố, tăng cường sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân để chung sức xây dựng nông thôn mới hỗ trợ từng xã, huyện phấn đấu hoàn thành sớm hoặc đúng theo kế hoạch, có chất lượng các chỉ tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

Đề tổ chức triển khai thực hiện và quản lý Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương, UBND tỉnh đã hoàn thành công tác kiện toàn Bộ máy thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025 tỉnh Bình Định, theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN ĐỀ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH

(1) Chương trình Mỗi xã một sản phẩm - OCOP giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ)

Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện³; đồng thời ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh⁴.

Căn cứ Kế hoạch thường niên của tỉnh, các địa phương đã chủ động, tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Chương trình OCOP, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế các sản phẩm chủ lực của tỉnh và sản phẩm đặc trưng của địa phương.

Thời gian qua đơn vị đã đôn đốc các địa phương chủ động, tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Chương trình OCOP, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế các sản phẩm chủ lực của tỉnh và sản phẩm đặc trưng của địa phương. Đến nay, toàn tỉnh có 10/11 huyện, thị xã, thành phố đã hoàn tất triển khai, ban hành Quyết định công nhận sản phẩm OCOP 3 sao (Hoài Ân, Tuy Phước, An Lão, Phù Cát, Tây Sơn, Phù Mỹ, Quy Nhơn, An Nhơn, Vĩnh Thạnh, Hoài Nhơn). Lũy kế đến nay, trên địa bàn tỉnh có: 497 sản phẩm đạt hạng OCOP, trong đó: 451 sản phẩm đạt hạng OCOP 3 sao (chiếm tỷ lệ 90,74%), 46 sản phẩm đạt hạng OCOP 4 sao (chiếm tỷ lệ 9,26%). Bên cạnh đó, đang hoàn thiện hồ sơ sản phẩm OCOP đề nghị Hội đồng đánh giá, phân hạng 5 sao cấp quốc gia công nhận cho Sản phẩm bánh tráng gạo mè của Công ty TNHH Nhân Hoà..

Các chính sách hỗ trợ có liên quan đến phát triển sản phẩm OCOP của tỉnh đã được các sở, ngành và địa phương chú trọng ưu tiên hỗ trợ phát triển sản phẩm

³ Kế hoạch số 28/KH-SNN ngày 06/05/2024 triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Bình Định năm 2024).

⁴ Văn bản số 1413/SNN-NTM ngày 12/5/2023 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP); Văn bản số 2588/SNN-NTM ngày 10/8/2023 về việc triển khai thực hiện, đánh giá, phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP cấp huyện.

OCOP trên địa bàn, như: (i) Chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định, đã hỗ trợ các sản phẩm OCOP về Chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, hệ thống quản lý về môi trường; hỗ trợ xây dựng Hệ thống truy xuất nguồn gốc; (ii) Chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bình Định, đã hỗ trợ các sản phẩm OCOP về: sản xuất trồng trọt hữu cơ, hỗ trợ áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP), hỗ trợ xây dựng và chứng nhận VietGAHP. Qua đó, đã giúp các chủ thể OCOP áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, chuẩn hóa quy trình sản xuất sản phẩm OCOP đạt các tiêu chuẩn về chất lượng, mẫu mã, bao bì, nhãn mác đã được chú trọng cải tiến rất nhiều, đẩy mạnh thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm...

Ngoài ra, để khích lệ, động viên các chủ thể tham gia Chương trình OCOP đạt hạng sao, Sở Nông nghiệp và PTNT đã đề xuất khen thưởng cho các chủ thể có sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên; trong năm 2023, đã hỗ trợ khen thưởng với mức chi các giải thưởng đạt 4 sao, 3 sao tương ứng với 10 triệu đồng/sản phẩm; 8 triệu đồng/chủ thể.

Bên cạnh đó, thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh các Sở liên quan (Nông nghiệp và PTNT, Khoa học Công nghệ, Công Thương) đã ký kết quy chế phối hợp trong triển khai kế hoạch hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP của tỉnh; đồng thời phối hợp với các địa phương lựa chọn ít nhất 01 sản phẩm OCOP tiêu biểu, chủ lực trên địa bàn để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, chuẩn hóa sản phẩm theo quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, hướng đến xuất khẩu.

(2) Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ)

Tỉnh ủy Bình Định đã ban hành Chương trình hành động số 06-Ctr/TU về phát triển du lịch tỉnh Bình Định trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3806/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 06 của Tỉnh ủy.

Thời gian qua, triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; Sở Du lịch đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn các địa phương xây dựng các Đề án phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh⁵. Đồng thời, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các đơn vị liên quan lựa chọn và đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt thí điểm “Mô hình du lịch gắn với sản xuất nông nghiệp tại Làng hoa Bình Lâm, xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước” thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu đến cuối năm 2025, mô hình này sẽ được chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP 3 sao về Du lịch.

⁵ (i) Đề án “Phát triển du lịch cộng đồng tại thôn Lý Lương, Lý Hưng - xã Nhơn Lý và Bãi Xếp - Ghènh Ráng, thành phố Quy Nhơn đến năm 2025”; (ii) Đề án phát triển du lịch cộng đồng xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn; làng rau Thuận Nghĩa, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn; làng K3, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh.

(3) Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ)

Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TU về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/4/2022 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy;

Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025: Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh Bình Định ban hành Văn bản số 4933/UBND-KT ngày 14/7/2023 hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh. Qua đó, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện Tuy Phước và các cơ quan liên quan khảo sát, đề xuất xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh đối với xã Phước Quang (là xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023), phấn đấu đến cuối năm 2025, tỉnh Bình Định sẽ có 01 xã (Phước Quang) đạt tiêu chí xã nông thôn mới thông minh. Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai xây dựng phần mềm ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, huyện, xã.

(5) Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ)

UBND tỉnh Bình Định đã ban hành các Kế hoạch để thực hiện nhiệm vụ về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh. Nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình 925 phù hợp với thực tiễn, phát huy hiệu quả cao, thúc đẩy công tác bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn trên địa bàn tỉnh; năm 2024, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 phân công nhiệm vụ cho các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

(6) Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ)

Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tập trung thực hiện các nội dung tiêu chí về an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới; trong đó chú trọng công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới hàng năm⁶; Hướng dẫn về thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về an ninh, trật tự đối với xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng

⁶ Kế hoạch số 993/KH-CAT-PV01 ngày 27/3/2024 về thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới năm 2024; Kế hoạch số 994/KH-CAT-PV01 ngày 27/3/2024 về công tác Công an thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024

cao trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2025⁷. Đồng thời, thường xuyên rà soát, đánh giá, lãnh đạo, chỉ đạo các xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh tăng cường biện pháp, giải pháp nhằm thực hiện đạt các tiêu chí, chỉ tiêu về an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới theo quy định. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn và tuyên truyền thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự tại các xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch của UBND tỉnh.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình (đã được phê duyệt tại Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) trên địa bàn xã và Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới

1.1. Nội dung thành phần số 1: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch.

Các địa phương đã và đang tiến hành rà soát, điều chỉnh, lập mới và triển khai thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã. Đến cuối năm 2024, có 103/113 xã hoàn thành tiêu chí về quy hoạch, đạt tỷ lệ 91,2 %.

1.2. Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KTXH, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền. Đầu tư hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn; trong đó:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình bê tông giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025, các cơ chế hỗ trợ phát triển giao thông nông thôn của các địa phương, hệ thống hạ tầng giao thông của tỉnh đã có bước phát triển mạnh góp phần rất lớn phục vụ phát triển kinh tế xã hội khu vực nông thôn. Đến cuối năm 2024, có 99/113 xã (đạt tỷ lệ 87,6 %) đạt tiêu chí Giao thông (mục tiêu đến năm 2025 có 98% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 2 về giao thông).

- Tiếp tục triển khai hiệu quả chính sách kiên cố hóa kênh mương của tỉnh giai đoạn 2021-2025; phát huy hiệu quả các công trình, dự án thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Đến cuối năm 2024, có 105/113 xã (đạt tỷ lệ 92,9%) đạt tiêu chí thủy lợi và phòng, chống thiên tai (mục tiêu đến năm 2025 có 98% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai).

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí về hạ tầng nông thôn, như điện, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, cơ sở hạ tầng thương mại...Kết quả đến cuối năm 2024, có 110/113 xã (đạt tỷ lệ 97,3%) đạt tiêu chí Điện (mục tiêu đến năm 2025 có 98% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 4 về điện); có 97/113 xã (đạt tỷ lệ 85,8 %) đạt tiêu chí trường học (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 5 về trường học); có 98/113 xã (đạt tỷ lệ 86,7%) đạt chỉ số 6 về cơ sở vật chất văn hóa (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa); có 112/113 xã (đạt tỷ lệ 99,1%) đạt tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (mục tiêu đến năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn); có 110/113 xã (đạt tỷ lệ 9,3%) đạt tiêu

⁷ Hướng dẫn số 1024/HD-CAT-PV01 ngày 28/3/2024

chí Thông tin và Truyền thông (mục tiêu đến năm 2025 có 97% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông).

1.3. Nội dung thành phần số 3: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

Kết quả đến cuối năm 2024, có 93/113 xã (đạt tỷ lệ 82,3%) đạt tiêu chí về thu nhập (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 10 về thu nhập); có 104 xã (đạt tỷ lệ 92%) đạt tiêu chí về lao động (mục tiêu đến năm 2025 là 95% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 12 về lao động); có 98/113 xã (đạt tỷ lệ 86,7%) đạt tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (mục tiêu đến năm 2025 là 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn).

1.4. Nội dung thành phần số 4: Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo

Thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình MTQG phát triển Kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có 93/113 xã (đạt tỷ lệ 82,3%) đạt tiêu chí về Nghèo đa chiều (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 11 về nghèo đa chiều).

Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, dột nát; nâng cao chất lượng nhà ở dân cư: Kết quả đến cuối năm 2024, có 102/113 xã (đạt tỷ lệ 90,3%) đạt tiêu chí về Nhà ở dân cư (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư, vượt mục tiêu đề ra).

1.5. Nội dung thành phần số 5: Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.

Không ngừng nâng cao chất lượng về giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe cho người dân nông thôn. Kết quả đến cuối năm 2024, có 106 xã (đạt tỷ lệ 93,8%) đạt tiêu chí Giáo dục và Đào tạo (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo, vượt mục tiêu đề ra); có 106 xã (đạt tỷ lệ 93,8%) đạt tiêu chí về Y tế (mục tiêu đến năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 15 về y tế).

1.6. Nội dung thành phần số 6: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh” tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện, đạt kết quả khá tích cực. Đến cuối năm 2024, có 108 xã (đạt tỷ lệ 95,6%) đạt tiêu chí về văn hóa (mục tiêu đến năm 2025 có 80% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 16 về văn hóa, vượt mục tiêu đề ra).

1.7. Nội dung thành phần số 7: Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam.

Giai đoạn này, các địa phương chú trọng chỉnh trang xây dựng cảnh quan nông thôn, triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng môi trường nông thôn, đặc biệt là tại các xã thực hiện xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của giai đoạn 2021-2025, có 95 xã (đạt tỷ lệ 84,1%) đạt tiêu chí về Môi trường và An toàn thực phẩm (mục tiêu đến năm 2025 có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm).

1.8. Nội dung thành phần số 8: Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong nông thôn mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng nông thôn mới thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được triển khai và tổ chức thực hiện; Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường thực hiện có hiệu quả; nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của người dân đã được nâng lên; các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tiếp tục được các địa phương đặc biệt quan tâm. Kết quả đến cuối năm 2024 có 107 xã (đạt tỷ lệ 94,7 %) đạt tiêu chí về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (mục tiêu đến năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật).

1.9. Nội dung thành phần số 9: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới.

Hàng năm, Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp đã tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; thực hiện hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới. Đồng thời phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội tham gia xây dựng nông thôn mới, như: (i) Hội Phụ nữ tỉnh với mô hình “Phân loại rác tại hộ gia đình”, (ii) Hội Nông dân tỉnh với Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự, 5 cùng”. (iii) Tỉnh đoàn với phong trào “Thanh niên khởi nghiệp góp phần xây dựng nông thôn mới”, triển khai có hiệu quả các hoạt động thuộc Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới.

1.10. Nội dung thành phần số 10: Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

Kết quả đến cuối năm 2024, có 112/113 xã (99,1%) đạt tiêu chí về Quốc phòng và An ninh (mục tiêu đến năm 2025 có 99% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 19 về quốc phòng và an ninh).

1.11. Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực

hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới.

Ngay từ đầu năm, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá Chương trình và định kỳ hàng tháng, quý phối hợp với các sở, ngành liên quan của tỉnh kiểm tra tại các địa phương. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chương trình; tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới

Thời gian qua Đơn vị đã tích cực phối hợp với các Sở ngành và đơn vị liên quan tập trung đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng hoàn thành các tiêu chí còn lại ở các xã đăng ký hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và huyện đạt chuẩn nông thôn mới, hướng dẫn lập hồ sơ trình xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới theo đúng quy định; đồng thời có giải pháp củng cố, duy trì các địa phương đã được công nhận. Đồng thời, tích cực đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP), kịp thời phát hiện, tôn vinh, phát triển các sản phẩm tiêu biểu tại các địa phương, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Đặc biệt, trong năm 2024, Đơn vị đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh công nhận 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023; 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu⁸; 02 huyện (Tây Sơn và Phù Mỹ) được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023⁹.

Như vậy, đến nay toàn tỉnh có 113 xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện xây dựng nông thôn mới; trong đó, có 91/113 xã hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới (đạt tỷ lệ 80,5%); 24/91 xã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đạt tỷ lệ 26,3%); 01 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, có 07 đơn vị cấp huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ NTM (đạt tỷ lệ 63,63%). Dự kiến ước kết quả thực hiện Chương trình đến hết năm 2024, toàn tỉnh có thêm 03 xã hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới, 12 xã nông thôn mới nâng cao, 03 xã nông thôn mới kiểu mẫu nâng tổng số xã trên toàn tỉnh là 94/113 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt tỷ lệ 83,2%); 36/94 xã đạt chuẩn nông thôn mới được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đạt tỷ lệ 38,3%); 04/94 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (đạt tỷ lệ 4,3%).

(Chi tiết tại các phụ lục: II, III)

4. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

- Năm 2024, Nguồn ngân sách Trung ương phân bổ hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, với tổng số tiền là 139.570 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển: 107.840 triệu đồng, vốn sự nghiệp:

⁸ 04 xã đạt chuẩn NTM: Tây Giang, Vĩnh An, Mỹ Chánh, Ân Hữu; 07 xã đạt chuẩn NTM nâng cao: Phước Mỹ, Hoài Châu Bắc, Phước Hưng, Nhơn Khánh, Nhơn Tân, Cát Trinh, Mỹ Quang, 01 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu: Xã Phước Quang.

⁹ Quyết định số 854/QĐ-TTg ngày 16/08/2024 (Huyện Tây Sơn), Quyết định 1570/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2024 (Huyện Phù Mỹ).

31.730 triệu đồng. UBND tỉnh đã phê duyệt phân bổ cho huyện, xã theo tiêu chí và hệ số phân bổ vốn quy định tại Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh và hỗ trợ thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới¹⁰. Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024 là 85.787 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển: 74.127 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 11.660 triệu đồng¹¹.

- Kết quả huy động và sử dụng nguồn lực tạm tính đến hết 31/12/2024 như sau:

+ Nguồn ngân sách Trung ương: 132.640 triệu đồng, trong đó Vốn đầu tư phát triển: 105.783 triệu đồng, Vốn sự nghiệp: 26.857 triệu đồng;

+ Nguồn ngân sách địa phương đối ứng: 134.221 triệu đồng;

+ Vốn tín dụng huy động do Ngân hàng nhà nước kết xuất đến hết quý III/2024 là: 15.185.487 triệu đồng.

+ Vốn lồng ghép từ 2 Chương trình mục tiêu quốc gia còn lại (Dân tộc thiểu số và Miền núi và Giảm nghèo bền vững), chương trình bê tông hóa giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương là: 347.360 triệu đồng.

Vốn huy động khác là (Doanh nghiệp và vốn huy động từ người dân và cộng đồng) khoảng 5.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại các phụ lục: IV, V, VI)

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Được sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tạo điều kiện triển khai thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã. Các cấp, các ngành đã chủ động đề xuất, hướng dẫn, hỗ trợ, bố trí kinh phí đối ứng của địa phương, lồng ghép các chương trình, đề án và các chương trình được triển khai góp phần huy động được nhiều nguồn lực để thực hiện. Thêm vào đó, các địa phương cũng đã chủ động bố trí vốn đối ứng, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình.

Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 nói chung và năm 2024 nói riêng tiếp tục là nền tảng, căn bản, làm thay đổi diện mạo nông thôn: Hạ tầng KTXH tiếp tục được đầu tư cải tạo, nâng cấp và làm mới tương đối đồng bộ; nhiều mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả được nhân rộng; môi trường nông thôn được cải thiện theo hướng sáng - xanh - sạch - đẹp; hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; an toàn, an ninh, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn được ổn định.

Mục tiêu hoàn thành xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các địa phương xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Phần lớn ngân sách huyện, xã đầu tư trên địa bàn nông thôn đều ưu tiên tập trung hỗ trợ để hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới. Các chỉ tiêu về đích nông thôn mới hàng năm đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra.

¹⁰ Quyết định số 4645/QĐ-UBND ngày 8/12/2023; Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 4/3/2024 của UBND tỉnh; Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 13/5/2024; Quyết định số 4547/QĐ-UBND ngày 7/12/2023.

¹¹ Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 16/10/2023; Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 27/3/2024; 2117/QĐ-UBND ngày 17/6/2024..

2. Những khó khăn, hạn chế

- Bộ máy giúp việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 chưa thật sự ổn định, đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, huyện, xã có nhiều thay đổi, kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực phần nào ảnh hưởng tới hiệu quả công việc.

- Đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, việc duy trì bền vững kết quả và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới sau đạt chuẩn nhất là các tiêu chí về môi trường, thu nhập, an ninh trật tự xã hội... chưa đảm bảo. Bên cạnh đó, công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội (*đặc biệt là công trình giao thông, thủy lợi, văn hóa*) vẫn chưa được quan tâm đúng mức.

- Nguồn lực của trung ương, tỉnh bố trí cho Chương trình thấp, chưa đáp ứng nhu cầu của các địa phương. Trong khi đó, bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 quy định cao hơn, các xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn này hầu hết là các xã khó khăn, cần nhiều nguồn lực hỗ trợ từ ngân sách cấp trên.

3. Nguyên nhân của hạn chế

3.1. Khách quan

Việc lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện đầu tư gặp nhiều khó khăn do tính chất đặc thù của mỗi chương trình có quy định cụ thể về nội dung, đối tượng và địa bàn thực hiện.

3.2. Chủ quan

Chương trình có rất nhiều nội dung thành phần, tiêu chí, chỉ tiêu, gây lúng túng trong triển khai và các sở, ngành, địa phương, nhất là cán bộ cấp cơ sở cần có thời gian tìm hiểu, nghiên cứu và triển khai. Bên cạnh đó, Đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới, nhất là cán bộ phụ trách nông thôn mới ở xã thường xuyên thay đổi, phải phụ trách công tác ở nhiều lĩnh vực (nông nghiệp, địa chính, nông thôn mới...) nên gặp nhiều khó khăn trong việc tham mưu, triển khai thực hiện.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. MỤC TIÊU

Năm 2025, Toàn tỉnh phấn đấu có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kết thúc giai đoạn 2021 – 2025, Bình Định phấn đấu có 85% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (tương đương 97/113 xã); có 42/96 xã số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng; 7/96 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 07/11 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới và 01 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục tập trung theo dõi, đôn đốc các địa phương khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình, thực hiện rà soát, điều chỉnh những danh mục công trình còn vướng chưa thực hiện được để đảm bảo tiến độ giải ngân vốn chương trình.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả một số cơ chế chính sách đặc thù hỗ trợ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh theo hướng nâng cao chất lượng, đi vào chiều sâu và bền vững, như: triển khai hiệu quả Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 08/08/2022 của UBND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025; Chương trình bê tông giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương giai đoạn 2021-2025 của tỉnh...

3. Tập trung chỉ đạo triển khai, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, khẩn trương hoàn thành đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí tại các xã đăng ký hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trong năm 2024, lập hồ sơ trình xét công nhận xã đạt chuẩn đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

4. Chỉ đạo tăng cường duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại các xã đã công nhận đạt chuẩn; trong đó tập trung các tiêu chí về cảnh quan môi trường, chất lượng môi trường sống, thu nhập, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mỗi xã 01 sản phẩm...

5. Xây dựng, hoàn thiện đề xuất mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh đối với xã Phước Quang. Đảm bảo mục tiêu hoàn thiện xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh tại xã Phước Quang, huyện Tuy Phước; làm cơ sở để triển khai nhân rộng mô hình trong thời gian tới.

III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 2025

Dự kiến sơ bộ nhu cầu vốn và cơ cấu nguồn lực như sau:

- Vốn ngân sách trung ương bố trí trực tiếp: 138.987 triệu đồng. Trong đó, bao gồm vốn đầu tư phát triển: 107.900 triệu đồng. Vốn sự nghiệp là: 31.087 triệu đồng.

- Vốn ngân sách địa phương các cấp (tỉnh, huyện, xã) dự kiến bố trí 215.261 triệu đồng.

- Vốn lồng ghép từ các Chương trình MTQG, các Chương trình dự án khác dự kiến khoảng 427.899 triệu đồng.

- Vốn tín dụng: Dự kiến vốn vay tín dụng khoảng 16.000.000 triệu đồng;

- Vốn huy động từ người dân và cộng đồng dự kiến khoảng 5.000 triệu đồng.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Xem xét quy định về cơ cấu, vị trí, chức năng, nhiệm vụ Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới các cấp để có cơ sở thực hiện đảm bảo đồng bộ, thống nhất trên cả nước.

2. Xem xét tăng nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương

trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương, trong đó có tỉnh Bình Định, ít nhất bằng với giai đoạn 2016-2020 (giai đoạn 2021-2025 ngân sách trung ương hỗ trợ tỉnh Bình Định chỉ bằng 50% so với giai đoạn 2016-2020).

3. Các Bộ, ngành liên quan cần có hướng dẫn cụ thể và đề xuất áp dụng thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho phù hợp, vì một số tiêu chí chưa thể áp dụng đánh giá tại thời điểm hiện tại.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2025. Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định kính báo cáo Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương tổng hợp ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở Hồ Đắc Chương;
- Phòng KHTH Sở;
- Lưu: VT , VPĐPXDNTM.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hồ Đắc Chương